HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 117/BC-HĐND	*Đồng Tháp, ngày 30 tháng 3 năm 2023*

BÁO CÁO
Thẩm tra các Tờ trình, dự thảo Nghị quyết liên quan đến lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách trình tại Kỳ họp đột xuất lần thứ tư, Hội đồng nhân dân Tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Để chuẩn bị cho Kỳ họp đột xuất lần thứ tư, HĐND Tỉnh khoá X, Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức họp để thẩm tra các tờ trình, dự thảo nghị quyết do UBND Tỉnh trình liên quan đến lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách. Ban Kinh tế - Ngân sách xin báo cáo với các vị đại biểu HĐND Tỉnh kết quả thẩm tra như sau:

A. Thẩm tra Dự thảo Nghị quyết Thông qua Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 kèm theo Tờ trình số 33/TTr-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2023 của UBND Tỉnh

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

1. Căn cứ pháp lý

Theo Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14, nội dung về quy trình lập quy hoạch Tỉnh tại điểm i, khoản 4, Điều 16 của Luật quy định "Uỷ ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Quy hoạch trình Thủ tướng phê duyệt".

2. Căn cứ thực tiễn

Việc xây dựng và thông qua Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 là rất cần thiết nhằm cụ thể hóa các Quy hoạch tổng thể Quốc gia, Quy hoạch vùng; xây dựng các phương hướng phát triển mới có tầm nhìn dài hạn, các quy hoạch được tích hợp đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trên cơ sở phát huy đối đa các lợi thế của Tỉnh sẽ là căn cứ khoa học và thực tiễn quan trọng cho việc tổ chức không gian lãnh thổ kinh tế - xã hội, xây dựng các kế hoạch phát triển trung hạn, kế hoạch hàng năm, triển khai xây dựng kết cấu hạ tầng, thu hút đầu tư và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

Từ căn cứ pháp lý và căn cứ thực tiễn nêu trên cho thấy việc Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 là cần thiết và đúng quy định pháp luật.

II. Về trình tự, thủ tục

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng đảm bảo trình tự, thủ tục, thể thức văn bản theo quy định của Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư. Dự thảo Nghị quyết đã được Cơ quan lập quy hoạch đã tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thành phố, được Hội đồng thẩm định Quốc gia thẩm định và được UBND Tỉnh thông qua.

III. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Tỉnh nhất trí với nội dung dự thảo của Nghị quyết. Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Tỉnh ủy, UBND Tỉnh chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch và các đơn vị có liên quan triển khai lập theo đúng quy định pháp luật về Quy hoạch.

Quy trình lập Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp tuân thủ theo quy định tại Điều 16 của Luật Quy hoạch. Các nội dung bám sát yêu cầu quy định tại Điều 27 của Luật Quy hoạch và Điều 28 của Nghị định 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ; đáp ứng yêu cầu trong nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số: 1195/QĐ-TTg, ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, tuân theo quy luật "thuận thiên"; phát huy tối đa nhân tố con người; Phát triển tỉnh dựa trên chuyển đổi xanh, chuyển đổi số; phát triển tỉnh Đồng Tháp gắn liền với sứ mệnh quốc gia, vùng ĐBSCL trong các vấn đề đảm bảo an ninh nguồn đất - nguồn nước…và đã tiếp thu, chỉnh sủa theo ý kiến của Hội đồng thẩm định Quốc gia.

Tuy nhiên, để Dự thảo Nghị quyết, cụ thể hơn. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND Tỉnh chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch điều chỉnh, bổ sung và làm rõ thêm một số nội dung sau:

1. Các nội dung đề nghị điều chỉnh trong dự thảo Nghị quyết

- Tại Điều 1, đề nghị điều chỉnh "Thống nhất thông qua Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và một số nhiệm vụ, giải pháp cơ bản của Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp.

- Tại mục 4.1 Về Phát triển lĩnh vực giáo dục - đào tạo: đề nghị bỏ cụm từ "TP Cao Lãnh và" do TP Cao lãnh được công nhận TP học tập toàn cầu.

- Tại Mục 5.1. Điều 1 của Dự thảo Nghị quyết đề nghị bỏ cụm từ "huyện Tam Nông".

- Tại Mục 3. Đề nghị điều chỉnh cụm từ "Chỉ tiêu chủ yếu" thành cụm từ "Mục tiêu cụ thể đến năm 2030" và cụm từ "Về xã hội" thành cụm từ "Về văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế".

- Tại Mục 4. của dự thảo Nghị quyết đối với Phương hướng phát triển ngành, lĩnh vực đề nghị điều chỉnh cụm từ "Định hướng" thành cụm từ "Phương hướng" và điều chỉnh nội dung **"**Phương hướng phát triển ngành, lĩnh vực" thành 02 nội dung (1) Phương hướng phát triển ngành, lĩnh vực quan trọng và (2) Phương hướng phát triển ngành, lĩnh vực khác.

2. Các nội dung đề nghị bổ sung vào dự thảo Nghị quyết

- Đề nghị bổ sung vào dự thảo Nghị quyết các nội dung sau: (1) Phạm vi, ranh giới Quy hoạch; (2) cụm từ "kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn" vào trước cụm từ "kinh tế tri thức và chuyển đổi"; (3) nội dung "Trong đó: nông lâm thủy sản tăng từ 3,5-3,8%/năm; công nghiệp – xây dựng tăng đạt 9%/năm; thương mại - dịch vụ tăng 11,35%/năm;" vào chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế; (4) Tỷ lệ đóng góp của năng suất tổng hợp vào tăng trưởng kinh tế (TFP/GRDP) đến năm 2030; Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân; (5) Huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội thời kỳ 2021-2030; Thu hút khách tham quan, du lịch; (6) Chỉ tiêu phát triển con người HDI; (7) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2030; (8) Mục tiêu về "Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội" và bổ sung nội dung "Các khâu đột phá của tỉnh trong thời kỳ quy hoạch" .

- Tại mục 10. Phương án sử dụng đất đến năm 2030:

+ Đề nghị chọn phương án 1 phù hợp với Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 phê duyệt phân bổ chi tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025 và không đưa phương án 2 vào dự thảo Nghị quyết.

+ Đề nghị điều chỉnh bổ sung thêm nội dung "Phương án thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất" đến năm 2030 vào dự thảo Nghị quyết.

3. Một số nội dung cần làm rõ thêm trong dự thảo Nghị quyết

- Đối với chỉ tiêu diện tích nhà ở bình quân đầu người. Đề nghị rà soát điều chỉnh cho phù hợp với Nghị quyết 51 của HĐND Tỉnh và bổ sung nội dung *"diện tích nhà ở khu vực đô thị và khu vực nông thôn".*

- Đối với chỉ tiêu Tỷ lệ giảm nghèo bình quân, trong dự thảo Nghị quyết giảm 0,32%. Tuy nhiên trong báo cáo tổng hợp Quy hoạch tỉ lệ giảm nghèo bình quân là 0,4%. Đề nghị làm rõ chỉ tiêu này và có xác định chỉ tiêu đúng.

- Đối với tỉ lệ đô thị hoá năm 2030 đạt khoảng 48% (theo phương pháp thống kê cũ). Đề nghị đánh giá lại tính khả thi của chỉ tiêu này theo quy định tại Nghị định 94 của Chính phủ;

- Phương hướng phát triển ngành Công nghiệp – xây dựng. Đề nghị đánh giá, phân tích và đưa ra phương hướng phát triển cụ thể đối với ngành Xây dựng.

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với dự thảo Nghị quyết, đề nghị điều chỉnh dự thảo Nghị quyết như phần thẩm tra nêu trên. Đề nghị HĐND Tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết.

B. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về thông qua phương án giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ (đợt 5) kèm theo Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 22/3/2023 của UBND Tỉnh

1. Về thẩm quyền ban hành

UBND Tỉnh trình HĐND Tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết thông qua phương án giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước (NSNN) giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ (đợt 5) là phù hợp với quy định tại Điều 62 và Điều 83 Luật Đầu tư công năm 2019.

2. Tính khả thi của dự thảo Nghị quyết

Theo đó, để đảm bảo việc bố trí đủ vốn cho kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 đúng quy định và phấn đấu giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn được bố trí. Đồng thời, thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 31/12/2021 và Kết luận số 253-KL/TU, Kết luận số 254-KL/TU ngày 31/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI, đưa ra nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội của các Thành phố đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030[1].

Đồng thời, quy trình thông qua phương án giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ (đợt 5) đã thực hiện đúng quy chế và được cơ quan có thẩm quyền thống nhất bố trí bổ sung.

Từ những nội dung nêu trên, thì việc ban hành Nghị quyết thông qua phương án giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ (đợt 5) là cần thiết.

---

[1] Trong đó việc huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư nêu rõ: *"Cân đối, hỗ trợ nguồn lực từ ngân sách Tỉnh để đầu tư một số công trình, dự án trọng điểm để tạo động lực phát triển các thành phố và tác động lan tỏa đến các địa phương lân cận cùng phát triển"*

3. Dự thảo Nghị quyết

3.1. Về hồ sơ trình:

Hồ sơ UBND Tỉnh trình về việc xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết về thông qua phương án giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ (đợt 5), gồm: Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 22/3/2023; dự thảo Nghị quyết và phụ lục kèm theo.

3.2. Về thể thức, bố cục:

- Về thể thức và kỹ thuật trình bày cơ bản phù hợp với Mẫu 1.1 Phụ lục I ban hành Kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

- Thống nhất bố cục dự thảo Nghị quyết gồm 04 điều.

3.3. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019; Nghị định số 40/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chỉnh phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

Căn cứ Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND Tỉnh về việc thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND Tỉnh về việc thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ (đợt 2); Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND Tỉnh về việc bổ sung, giao và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ (đợt 3); Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND Tỉnh về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương (NSTW) (đợt 4).

Căn cứ Quyết định 147/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh một số chỉ tiêu mục tiêu, nhiệm vụ của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 202/QĐ-TTg ngày 08/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn NSTW của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

3.4. Nội dung dự thảo Nghị quyết:

Qua xem xét, Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến như sau:

a) Đối với giao bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ (đợt 5):

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất giao bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ (đợt 5), với số vốn là 472,834 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn bổ sung từ ngân sách Trung ương: 64,780 tỷ đồng (vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới).

- Ngân sách địa phương: 408,054 tỷ đồng (từ nguồn thu bán vốn nhà nước nộp về NSNN giai đoạn 2021-2025).

Như vậy, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ sau khi bổ sung tăng lên thành **26.752,708** tỷ đồng.

b) Đối với việc sử dụng nguồn dự phòng chung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ để hỗ trợ 03 Thành phố:

Việc UBND Tỉnh rà soát, tổng hợp, dự kiến các dự án đủ điều kiện để phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là cần thiết. Do vậy, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất sử dụng nguồn dự phòng chung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ (nguồn thu xổ số kiến thiết), với số vốn **156,946** tỷ đồng, để hỗ trợ các thành phố: Cao Lãnh, Sa Đéc và Hồng Ngự thực hiện danh mục dự án tại Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND Tỉnh.

Như vậy, sau khi phân khai nguồn vốn dự phòng chung của kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, thì vốn dự phòng chung còn lại chưa phân bổ là **324,414** tỷ đồng (481,360 – 156,946 tỷ đồng).

c) Đối với thông báo kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Trung ương (vốn trong nước) của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (880,500 tỷ đồng) theo Quyết định số 202/QĐ-TTg ngày 08/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ:

Ngày 09/12/2022, HĐND Tỉnh đã thông qua Nghị quyết số 44/NQ-HĐND về giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ nguồn NSTW (đợt 4), trong đó bổ sung và giao danh mục, mức vốn NSTW hỗ trợ các dự án từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, với số vốn là 880,500 tỷ đồng.

Ngày 08/3/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 202/QĐ-TTg ngày 08/3/2023 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư nguồn NSTW của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, trong đó: tỉnh Đồng Tháp được bố trí là **880,500** tỷ đồng để thực hiện đầu tư Dự án đầu tư Nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 02 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Đồng Tháp và

Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu giai đoạn 1 (Dự án thành phần 1).

Căn cứ theo quy định tại Điều 73 của Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND Tỉnh thông báo hoặc quyết định giao kế hoạch đầu tư công cho các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn và báo cáo cấp có thẩm quyền về việc giao kế hoạch đầu tư công. Đồng thời không đính kèm phụ lục 03 về thông báo kế hoạch đầu tư vốn NSTW (vốn trong nước) của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội vào dự thảo Nghị quyết của HĐND Tỉnh.

3.5. Về kiến nghị:

Đề nghị UBND Tỉnh tiếp tục rà soát nguồn vốn thực hiện, hoàn chỉnh thủ tục đầu tư các dự án và trình HĐND Tỉnh bổ sung danh mục, mức vốn bố trí cho từng dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ khi đảm bảo các điều kiện bố trí vốn theo quy định của Luật Đầu tư công.

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với dự thảo Nghị quyết, đề nghị điều chỉnh dự thảo Nghị quyết như phần thẩm tra nêu trên. Đề nghị HĐND Tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết.

C. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình MTQG XD NTM trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (vốn bổ sung 64,780 tỷ đồng) kèm theo Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 17/3/2023 của UBND Tỉnh

1. Về thẩm quyền ban hành

Căn cứ Luật NSNN ngày 25/6/2015; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; khoản 5 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Tính khả thi của dự thảo Nghị quyết

2.1. Tác động của Nghị quyết đối với phát triển kinh tế - xã hội; quốc phòng - an ninh; an sinh xã hội:

Dự thảo Nghị quyết về thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (MTQG XD NTM) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (vốn bổ sung 64,780 tỷ đồng), phân bổ kinh phí, giao cho cơ quan, đơn vị: thực hiện

các tiêu chí, hệ số phân bổ ưu tiên theo đối tượng xã, huyện; thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025; bổ sung thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh (Hỗ trợ triển khai xây dựng thí điểm một số mô hình Trung tâm thu mua - cung ứng nông sản an toàn cấp huyện đại diện một số vùng của cả nước.

2.2. Khả năng cân đối ngân sách, nguồn lực thực hiện:

Từ vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW giai đoạn 2021-2025 là 64,780 tỷ đồng.

3. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết

3.1. Về hồ sơ trình:

Hồ sơ UBND Tỉnh trình xem xét thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình MTQG XD NTM trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (vốn bổ sung 64,780 tỷ đồng), gồm tờ trình của UBND Tỉnh[2], dự thảo Nghị quyết, phụ lục kèm theo dự thảo Nghị quyết.

3.2. Thể thức, bố cục:

- Về thể thức dự thảo Nghị quyết là văn bản hành chính và phù hợp với Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

- Về Tên gọi: thống nhất tên gọi Nghị quyết "**thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình MTQG XD NTM trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (vốn bổ sung 64,780 tỷ đồng)**".

- Thống nhất bố cục dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều, cụ thể:

+ **Điều 1.** Thống nhất thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình MTQG XD NTM trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (vốn bổ sung 64,780 tỷ đồng).

+ **Điều 2.** Tổ chức thực hiện.

+ **Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân Tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3.3. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG; Quyết định số

[2] Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 17/3/2023 của UBND Tỉnh.

07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NSTW và tỷ lệ vốn đối ứng của NSĐP thực hiện Chương trình MTQG XD NTM giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện Quyết định 147/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện 03 Chương trình MTQG và điều chỉnh một số chỉ tiêu mục tiêu, nhiệm vụ của 03 Chương trình MTQG tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3.4. Nội dung dự thảo Nghị quyết:

Qua xem xét, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình MTQG XD NTM trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp tăng từ 443,620 tỷ đồng thành 508,400 tỷ đồng (tăng 64,780 tỷ đồng), cụ thể:

- Bổ sung thực hiện các tiêu chí, hệ số phân bổ ưu tiên theo đối tượng xã, huyện là 36,28 tỷ đồng;

- Bổ sung hỗ trợ thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025 là 15 tỷ đồng;

- Bổ sung thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh (Hỗ trợ triển khai xây dựng thí điểm một số mô hình Trung tâm thu mua - cung ứng nông sản an toàn cấp huyện đại diện một số vùng của cả nước 13,5 tỷ đồng.

3.5. Kiến nghị UBND Tỉnh:

Chỉ đạo ngành chuyên môn, chủ đầu tư rà soát, hoàn chỉnh các thủ tục đầu tư các dự án đảm bảo phân khai vốn thực hiện trong năm 2023 và thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện đầu tư phát triển Chương trình MTQG XD NTM trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2025.

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với dự thảo Nghị quyết. Đề nghị HĐND Tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết.

D. Thẩm tra Dự thảo Nghị quyết về thông qua chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW năm 2023 thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp Tờ trình số 30/TTr-UBND ngày 24/3/2023 của UBND Tỉnh

1. Về thẩm quyền ban hành

Căn cứ Luật NSNN nước ngày 25/6/2015; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; khoản 5 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của

Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Tính khả thi của dự thảo Nghị quyết

2.1. Tác động của Nghị quyết đối với phát triển kinh tế - xã hội; quốc phòng - an ninh; an sinh xã hội:

Dự thảo Nghị quyết về thông qua danh mục chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW năm 2023 thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, phân bổ vốn, giao cho đơn vị: *bố trí cho 01 dự án chuyển tiếp Hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021 – 2025; thực hiện các tiêu chí, hệ số phân bổ ưu tiên xã, huyện thực hiện Chương trình MTQG XD NTM; thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); bổ sung thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh (Hỗ trợ triển khai xây dựng thí điểm một số mô hình Trung tâm thu mua - cung ứng nông sản an toàn cấp huyện đại diện một số vùng của cả nước).*

2.2. Khả năng cân đối ngân sách, nguồn lực thực hiện:

Từ nguồn vốn đầu tư phát triển NSTW năm 2023 là **132,171** tỷ đồng.

3. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết

3.1. Về hồ sơ trình:

Hồ sơ UBND Tỉnh trình xem xét thông qua danh mục chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2023, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, gồm tờ trình của UBND Tỉnh[3], dự thảo Nghị quyết, phụ lục kèm theo dự thảo Nghị quyết.

3.2. Thể thức, bố cục:

- Về thể thức dự thảo Nghị quyết là văn bản hành chính và phù hợp với Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

- Về Tên gọi: Nghị quyết "**thông qua chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**" đề nghị điều chỉnh lại thành "**thông qua chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung**

[3] Tờ trình số 130/TTr-UBND ngày 24/3/2023 của UBND Tỉnh.

ương năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp".

- Thống nhất bố cục dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều, cụ thể:

+ Thống nhất "**Điều 1.** Thống nhất thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, với tổng số vốn là 132,171 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 127,830 tỷ đồng.

- Vốn thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 4,341 tỷ đồng".

+ **Điều 2**. Tổ chức thực hiện.

Đề nghị điều chỉnh khoản "2. Theo dõi chặt chẽ khả năng triển khai thực hiện và giải ngân của các công trình, đảm bảo bố trí vốn phù hợp theo tiến độ, đồng thời chủ động điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2023 (cho phép điều hòa vốn nội bộ của huyện, trong đó điều chỉnh tăng/giảm và bổ sung danh mục công trình vào kế hoạch vốn hằng năm đảm bảo không vượt kế hoạch vốn trung hạn của các công trình), báo cáo lại Hội đồng nhân dân Tỉnh tại kỳ họp gần nhất" **thành** "*Việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư của Chương trình thực hiện đúng theo quy định tại điểm a, khoản 6 và khoản 8 điều 67 Luật đầu tư công".*

+ Thống nhất **Điều 3**. Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân Tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3.3. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG; Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NSTW và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương (NSĐP) thực hiện Chương trình MTQG XD NTM giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2023.

Căn cứ Công văn số 1486/BNN-VPĐP ngày 13/3/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn triển khai vốn bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn NSTW năm 2023 thực hiện Chương trình MTQG XD NTM.

3.4. Nội dung dự thảo Nghị quyết:

Qua xem xét, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy: Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW năm 2023 thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp là 132,171 tỷ đồng, cụ thể như sau:

(2) Đối với vốn thực hiện Chương trình MTQG XD NTM (127,830 tỷ đồng):

a. Phân bổ theo tiêu chí, hệ số ưu tiên cho xã, huyện: 116,620 tỷ đồng.

Trong đó:

- Hỗ trợ huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 là 18,500 tỷ đồng.

- Hỗ trợ xã đạt chuẩn NTM và duy trì, nâng chất xã NTM là 98,120 tỷ đồng.

- Bố trí cho 101 công trình; gồm:

+ 39 công trình chuyển tiếp hoàn thành năm 2023, với số vốn là 35,408 tỷ đồng.

+ 30 công trình chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2023, với số vốn là 47,420 tỷ đồng.

+ 32 công trình khởi công mới năm 2023, với số vốn là 33,792 tỷ đồng.

b. Hỗ trợ thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025 (Dự án mô hình phát triển sản phẩm OCOP - Sản phẩm từ sen trên địa bàn huyện Tháp Mười) là 5,810 tỷ đồng.

c. Hỗ trợ bổ sung thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh (dự án Trung tâm thu mua - cung ứng nông sản an toàn cấp huyện) đại diện một số vùng của cả nước là 5,400 tỷ đồng.

(3) Đối với vốn thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững (4,341 tỷ đồng): bố trí cho dự án chuyển tiếp Hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021 - 2025.

3.5. Kiến nghị UBND Tỉnh:

Qua rà soát Ban nhận thấy đối với 02 dự án: *(1) dự án mô hình phát triển sản phẩm OCOP - Sản phẩm từ sen trên địa bàn huyện Tháp Mười và (2) dự án Xây dựng thí điểm một số mô hình Trung tâm thu mua - cung ứng nông sản an toàn cấp huyện* do chưa hoàn chỉnh thủ tục hồ sơ theo quy định, kiến nghị chậm phân bổ vốn đợt này và tiếp tục hoàn thiện thủ tục đầu tư đảm bảo điều kiện phân bổ vốn trình HĐND tỉnh phân khai vốn 02 dự án này tại kỳ họp gần nhất.

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với dự thảo Nghị quyết, đề nghị điều chỉnh bố cục và danh mục dự án của dự thảo Nghị quyết như phần thẩm tra nêu trên. Đề nghị HĐND Tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết.

Đ. Thẩm tra Dự thảo Nghị quyết về việc sửa đổi khoản 1 Mục IV Biểu 01 kèm theo điểm a khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 83/NQ-HĐND về việc thông qua danh mục thu hồi đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, được sửa đổi tại Điều 1 của Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND Tỉnh kèm theo Tờ trình số 19/TTr-UBND ngày 14/3/2023 của UBND Tỉnh

1. Về thẩm quyền ban hành

Căn cứ Luật Đất đai 2013, UBND Tỉnh trình HĐND Tỉnh xem xét, thông qua việc sửa đổi khoản 1 Mục IV Biểu 01 kèm theo điểm a khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 83/NQ-HĐND về việc thông qua danh mục thu hồi đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp được sửa đổi tại Điều 1 của Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND Tỉnh là đúng thẩm quyền.

2. Tính khả thi của dự thảo Nghị quyết

HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết về việc sửa đổi khoản 1 Mục IV Biểu 01 kèm theo điểm a khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 83/NQ-HĐND về việc thông qua danh mục thu hồi đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, được sửa đổi tại Điều 1 của Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND Tỉnh nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích của địa phương và làm cơ sở để UBND Tỉnh điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Cao Lãnh, huyện Tháp Mười để thực hiện Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1.

3. Dự thảo Nghị quyết

3.1. Về hồ sơ trình:

Hồ sơ UBND Tỉnh trình xem xét thông qua danh mục thu hồi đất gồm tờ trình của UBND Tỉnh, dự thảo Nghị quyết, danh mục kèm theo.

3.2. Về thể thức, bố cục:

- Về thể thức và kỹ thuật trình bày: dự thảo Nghị quyết về việc sửa đổi khoản 1 Mục IV Biểu 01 kèm theo điểm a khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 83/NQ-HĐND về việc thông qua danh mục thu hồi đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp được sửa đổi tại Điều 1 của Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND Tỉnh là văn bản hành chính và cơ bản phù hợp với Mẫu

1.1 Phụ lục I ban hành Kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

- Thống nhất bố cục dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều.

3.3. Căn cứ pháp lý:

Dự thảo Nghị quyết căn cứ Luật đất đai 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan; Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và kế hoạch sử dụng đất quốc gia 05 năm 2021- 2025; Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguvên và Môi trường quy định kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

3.4. Nội dung dự thảo Nghị quyết:

Qua xem xét, Ban KT-NS có ý kiến như sau:

Thống nhất việc điều chỉnh giảm diện tích sử dụng đất đối với danh mục thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1, từ diện tích 168,72 ha (đi qua địa bàn huyện Cao Lãnh, diện tích 159,17 ha và huyện Tháp Mười, diện tích 9,55 ha) xuống diện tích 135 ha (đi qua địa bàn huyện Cao Lãnh, diện tích 120 ha và huyện Tháp Mười, diện tích 15 ha) và điều chỉnh chủ đầu tư từ Sở Giao thông vận tải" **thành** "chủ đầu tư Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Đồng Tháp".

Ban KT-NS thống nhất với dự thảo Nghị quyết. Đề nghị HĐND Tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết.

E. Thẩm tra Dự thảo Nghị quyết về việc bổ sung danh mục dự án thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp kèm theo Tờ trình số 34/TTr-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2023 của UBND Tỉnh (thay thế Tờ trình số 20/TTr-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2023)

1. Về thẩm quyền ban hành

Theo quy định khoản 3 Điều 45 và khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai năm 2013, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp danh mục dự án cần thu hồi đất, báo cáo UBND Tỉnh trình HĐND Tỉnh xem xét bổ sung danh mục dự án thu hồi đất năm 2023, để điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của

các huyện, thành phố để thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp là đúng thẩm quyền.

2. Tính khả thi của dự thảo Nghị quyết

HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết thu hồi đất để bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2023 thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích của địa phương và làm cơ sở để UBND Tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của UBND các huyện, thành phố.

3. Dự thảo Nghị quyết

3.1. Về hồ sơ trình:

Hồ sơ UBND Tỉnh trình xem xét thông qua danh mục thu hồi đất gồm tờ trình của UBND Tỉnh, dự thảo Nghị quyết, danh mục kèm theo.

3.2. Về thể thức, bố cục:

- Về thể thức và kỹ thuật trình bày: dự thảo Nghị quyết về việc thông qua danh mục dự án thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp là văn bản hành chính và cơ bản phù hợp với Mẫu 1.1 Phụ lục I ban hành Kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

- Thống nhất bố cục dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều.

3.3. Căn cứ pháp lý:

Dự thảo Nghị quyết căn cứ: Luật đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan; Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và kế hoạch sử dụng đất quốc gia 05 năm 2021-2025; Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

3.4. Nội dung dự thảo Nghị quyết:

Qua xem xét, Ban KT-NS có ý kiến như sau:

Thống nhất bổ sung danh mục dự án thu hồi đất để bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2023 được UBND Tỉnh tổng hợp trên cơ sở nhu cầu đăng ký danh mục của các địa phương và các dự án này đã được ghi vốn thực hiện trong năm 2023 với tổng số 18 dự án, diện tích đất thu hồi là 32,51ha, cụ thể như sau:

- Danh mục dự án do Tỉnh đầu tư: Tổng số dự án có thu hồi đất là 02, với diện tích đất thu hồi là 9,20 ha[4].

- Danh mục dự án do cấp Huyện đầu tư: Tổng số dự án có thu hồi đất là 16, với diện tích đất thu hồi là 23,31 ha, UBND các huyện đã ghi vốn thực hiện[5].

Ban KT-NS thống nhất với dự thảo Nghị quyết. Đề nghị HĐND Tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết.

Kính trình HĐND Tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Các vị đại biểu HĐND Tỉnh;
- Lưu VT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Tô Hoàng Khương

[4] Dự án do Tỉnh đầu tư (02 dự án, diện tích 9,2ha): Dự án di dân tập trung Tuyến dân cư kênh 17, xã Long Thuận, huyện Hồng Ngự, diện tích 4,4ha; Dự án di dân tập trung Tuyến dân cư rạch Mã Trường, xã Tân Quới, huyện Thanh Bình, diện tích 4,8ha.

[5] Danh mục dự án do cấp Huyện đầu tư (16 dự án, diện tích 23,3129ha): Huyện Lai Vung (05 dự án), diện tích 7,6929ha; Huyện Châu Thành (06 dự án), diện tích 4,78ha; Thành phố Hồng Ngự (01 dự án), diện tích 2,5ha; Huyện Thanh Bình (02 dự án), diện tích 4,79ha và huyện Cao Lãnh (02 dự án), diện tích 3,55ha.